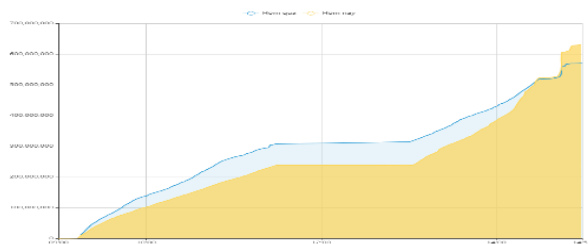


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.221,03	228,22
Thay đổi	4,67	0,73
Thay đổi %	0,38%	0,32%
KLGD (Triệu CP)	600,6	68,1
GTGD (Tỷ)	16.983	1.402
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	223	92
CP giảm giá	200	75
CP tham chiếu	80	70
P/E	13,75	1,70
P/B	17,75	1,34

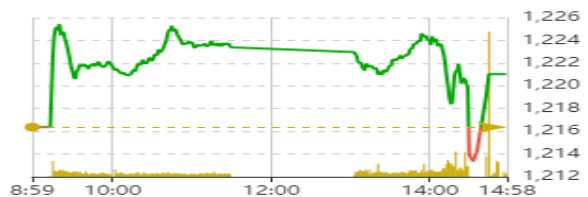
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.255,62	8,41	6,02	
VN30F1M	1249,6	7.20 (0.58%)		52656

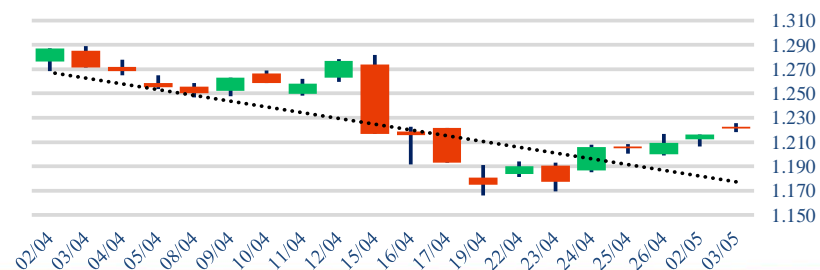


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 4,67 điểm (+0,38%) lên 1.221,03 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về bên mua với 223 mã tăng và 200 mã giảm. Lực cầu chiếm ưu thế gần như cả phiên giao dịch sau đó lực bán cuối phiên đã thu hẹp phần nào sắc xanh của chỉ số chung.
- Đóng góp điểm tích cực cho VN-Index phiên nay đến từ nhóm VN30 trong đó nổi bật với một số cổ phiếu ngân hàng như TCB, VCB, HDB... Các nhóm ngành khác như thép, vận tải & kho bãi cũng có diễn biến tích cực. Ngược lại, tạo áp lực cho chỉ số chung đến từ một số cổ phiếu riêng lẻ như GVR, FPT, LPB...
- Khối ngoại phiên nay mua ròng hơn 553 tỷ trong đó chủ yếu là cổ phiếu MWG được mua ròng hơn 545 tỷ.
- VN-Index đánh mất nỗ lực tăng điểm vào cuối phiên cho thấy lực bán vẫn hiện hữu tại vùng giá cao phản ánh tâm lý dòng tiền vẫn khá thận trọng.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- Mặc dù hình thành gap tăng đầu phiên, việc ghi nhận nền dạng spinning top với thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy trạng thái lưỡng lự của dòng tiền sau khi VN-Index đã có một nhịp hồi phục trong hơn 1 tuần qua.

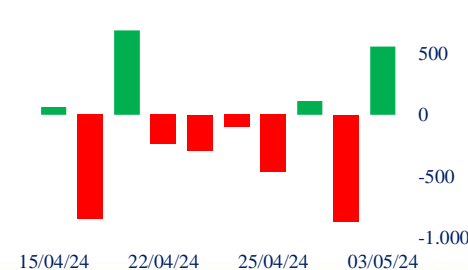
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu có sẵn, tỷ trọng cổ phiếu từ 30 - 50%.
- + Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục hồi phục về vùng 1.230 điểm
- + Kịch bản 2: VN-Index biến động hẹp quanh vùng 1.215 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



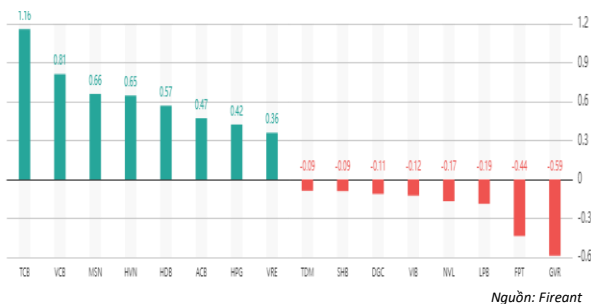
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,63%	-8,21%
Hóa chất	-1,20%	-10,34%
Tài nguyên Cơ bản	1,05%	-7,71%
Xây dựng và Vật liệu	0,02%	-8,73%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,42%	-3,63%
Ô tô và phụ tùng	-0,41%	-4,66%
Thực phẩm và đồ uống	0,72%	-3,97%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,14%	-2,86%
Y tế	-0,16%	-0,43%
Bán lẻ	0,05%	5,06%
Truyền thông	-0,61%	-11,91%
Du lịch và Giải trí	3,47%	7,47%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,20%	-7,68%
Ngân hàng	0,56%	-3,79%
Bảo hiểm	-0,26%	-4,07%
Bất động sản	0,30%	-9,01%
Dịch vụ tài chính	0,17%	-11,92%
Công nghệ Thông tin	-1,13%	8,57%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MWG	55,7	0,10 / 0,18%	30.658.300
PDR	26,95	0,70 / 2,67%	12.100.000
VRE	23,4	0,65 / 2,86%	13.035.400
VCB	92,5	0,60 / 0,65%	1.535.700
MSN	69,8	1,80 / 2,65%	7.793.300

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FUESSVFI	19,95	0,00 / 0,00%	6.645.746
VHM	41,1	-0,05 / -0,12%	4.391.600
STB	27,55	-0,05 / -0,18%	8.851.200
GVR	29,4	-0,60 / -2,00%	4.002.900
HDB	24,45	0,80 / 3,38%	11.642.400

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
ANV	Doãn Quốc Hội	---	03/05/2024	Bán	20.000
HCM	KIM Investment Funds - KIM V	---	03/05/2024	Bán	0
PVD	Hanoi Investments Holdings Lin	---	02/05/2024	Bán	0
PVD	KB Vietnam Focus Balanced Fi	---	02/05/2024	Bán	0
TDM	N.t.p Co., Ltd	---	02/05/2024	Bán	2.000.000



TIN TỨC

Trong nước

[Không 'cứu' dự án BOT do lỗi của doanh nghiệp](#)
[Thu phí không dừng tại 5 sân bay từ ngày 5/5](#)
[Điện tái tạo và nghịch lý vừa thừa vừa thiếu](#)

Doanh nghiệp

[CTD báo lãi gấp 5 lần cùng kỳ lên mức cao nhất 15 quý](#)
[Fahasa lãi ròng hơn 15,5 tỷ trong quý 1/2024](#)
[KDH báo lãi quý I/2024 giảm 68% so với cùng kỳ](#)

Thế giới

[Hải quân Mỹ thử phương tiện không người lái dưới nước](#)
[Trung Quốc: Hàng nghìn người bị lừa mua vàng giả trên mạng](#)
[Google sa thải hàng trăm nhân viên của nhóm cốt lõi](#)

Hàng hóa

[Cà phê 'ngóng trông' tín hiệu mùa vụ](#)
[Giá sắt thép xây dựng CB240 tăng 100 đồng/tấn](#)
[Giá phân bón điều chỉnh giảm 10.000 đồng/bao](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	LPB	40.427.900	-1,46%
2	MWG	30.658.300	0,18%
3	SHB	22.166.100	-0,85%
4	NVL	20.835.100	-2,34%
5	HPG	16.754.800	1,06%
6	VPB	16.257.400	0,55%
7	TCB	14.679.567	2,88%
8	VIX	14.442.500	0,30%
9	VRE	13.035.400	2,86%
10	TCH	12.796.200	-0,31%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2310,3	0,70	0,03%
Bạc	26,81	-0,02	-0,09%
Đồng	4,5355	0,05	1,14%
Dầu thô	-0,07	0,00	-0,68%
Dầu Brent	83,04	0,01	0,01%
Khí Tự nhiên	2,03	-0,01	-0,25%
Khí đốt	2,441	0,00	-0,09%
Đường	19,37	0,12	0,62%
Heo nạc	99,725	-0,70	-0,70%
Cà phê	205,25	-0,85	-0,41%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	25113	0,00%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	26579	0,37%	EUR 24.717	27.319
GBP/VND	31065	0,28%	GBP 28.888	31.928
USD/VND	160,00	1,91%	JPY 150	166
AUD/VND	27242	0,99%	CHF 25.316	27.981

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VND	22,05	20,2	14/11/2023	24	18,8	9,2%	Chốt lời
2	DGC	97	93,5	14/11/2023	105	74,8	3,7%	Chốt lời
3	HPG	27,95	27	14/11/2023	29	21,6	3,5%	Chốt lời
4	BSI	46,1	47,5	05/12/2023	52,5	45	-2,9%	Cắt lỗ
5	CEO	23,8	22,7	06/12/2023	27	21	4,8%	Chốt lời
4	HHV	15,2	15,6	21/12/2023	17	14,9	-2,6%	Cắt lỗ
5	SSI	34,15	34,65	04/01/2024	36,5	31,5	-1,4%	Cắt lỗ
6	DGC	119,7	102	05/04/2024	20,5	16,9	17,4%	Chốt lời
7	HCM	28,2	27,5	05/04/2024	34	25,8	2,5%	Chốt lời
8	HHV	13,15	15,5	19/04/2024	20,5	14,5	-15,2%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích hien.dang@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn